

Số: 33 /2024/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 23 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ
an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 16 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13
tháng 6 năm 2014;*

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28
tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm
xã hội tự nguyện;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao
động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an
ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 11 năm 2022 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc bồi dưỡng bằng hiện vật đối
với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ
Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo
vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

Xét Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 21/BC-BPC ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:

1. Mức hỗ trợ, bồi dưỡng thường xuyên hằng tháng đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, như sau:

- a) Đối với Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 1.300.000 đồng/tháng.
- b) Đối với Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 1.000.000 đồng/tháng.
- c) Đối với Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 700.000 đồng/tháng.

2. Mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, như sau:

a) Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định. Mức hỗ trợ này ngoài mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 10 và điểm c, khoản 1, Điều 14, Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện.

b) Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

c) Trường hợp thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự không tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện hoặc không thuộc đối tượng đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hoặc đã được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật thì không được hưởng kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo Nghị quyết này.

3. Mức hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi làm nhiệm vụ:

Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, tai nạn, bị thương khi làm nhiệm vụ được hưởng mức hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh như mức hưởng bảo hiểm y tế cho đối tượng này khi

tham gia bảo hiểm y tế. Trong thời gian điều trị nội trú được hỗ trợ tiền ăn bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân.

4. Mức hỗ trợ thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi làm nhiệm vụ, như sau:

a) Trường hợp bị tai nạn: Trong thời gian điều trị tai nạn được hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày, kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết này.

b) Trường hợp tai nạn dẫn đến chết: Thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất bằng mức đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng mức đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

5. Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự khi được cử đi thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ, như sau:

a) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ thì được hưởng bồi dưỡng bằng 01 giờ ngày làm việc bình thường x 150% x số giờ làm ngoài giờ (*không quá 300 giờ/người/năm*).

b) Khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động thì được hưởng mức tiền bồi dưỡng 13.000 đồng/người/ngày.

c) Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm tương đương với mức tiền bồi dưỡng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn đó được hưởng.

Điều 2. Nguồn kinh phí

Từ nguồn ngân sách cấp tỉnh hàng năm; riêng năm 2024, bố trí đảm bảo từ nguồn kinh phí tiết kiệm chi của ngân sách tỉnh năm 2023 (*chuyển nguồn sang*) và năm 2024.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 16 (Chuyên đề) thông qua ngày 23 tháng 5 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 và bãi bỏ quy định chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách tại số thứ tự 17, 18, khoản 1, Điều 1 và số thứ tự 2, 3, khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang quy định chức danh, kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu, UBTWQH;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng, Cục XDPTBVANTQ - Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị, xã hội tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm TT-CB tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND (1b).

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn